

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Số:*A20/QĐ-UBND*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Nam, ngày 13 tháng 02 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
Về việc kiện toàn Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 27/2010/QĐ-UBND ngày 23/11/2010 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 15/11/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3844/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh về ban hành Đề án sắp xếp, kiện toàn các Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam tại Tờ trình 02/TTr-QBV&PTR-BDH ngày 07/01/2019 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 268/TTr-SNV ngày 01/02/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Kiện toàn Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam (được thành lập tại Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 13/01/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh), như sau:

**1. Vị trí pháp lý:**

Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật; tổ chức, hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Nhiệm vụ của Quỹ:**

a) Rà soát, ký kết hợp đồng, tiếp nhận và quản lý nguồn tiền ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng;



- b) Vận động, tiếp nhận và quản lý các nguồn tài chính ủy thác khác; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn tài chính hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước;
- c) Tiếp nhận, quản lý tiền trồng rừng thay thế;
- d) Đại diện cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng ký hợp đồng với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng phải trả tiền ủy thác về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh;
- d) Làm đầu mối giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng kinh phí quản lý, việc thanh toán tiền cho các hộ nhận khoán bảo vệ rừng của các chủ rừng có khoán bảo vệ rừng;
- e) Tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án do Quỹ hỗ trợ;
- g) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đối tượng được hưởng nguồn tài chính do Quỹ hỗ trợ;
- h) Thực hiện các quy định của pháp luật về tài chính, thống kê, kế toán và kiểm toán; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng Quỹ cho cấp có thẩm quyền;
- i) Kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ;
- k) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam về tình hình thu chi tiền dịch vụ môi trường rừng của địa phương hàng năm theo Mẫu số 16 Phụ lục VI kèm theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ;
- l) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật có liên quan.
3. Cơ cấu tổ chức của Quỹ:
- a) Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ gồm có: Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các phòng chuyên môn;
- b) Hội đồng quản lý Quỹ, Ban kiểm soát và Ban điều hành được quy định trong Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.
4. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam hoạt động theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.
- Điều 2.** Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh các quy định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quỹ để đơn vị hoạt động theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Hội đồng Quản lý, Ban kiểm soát và Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *lss*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ NN và PTNT (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam;
- CPVP; các Phòng Chuyên viên;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Thu**